TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2023/DS-ST.
Ngày: 08-5-2023.
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH LONG AN

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Thái.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Đinh Ngọc Dình.

Ông Đặng Văn Bé.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Phương Hồng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

Ngày 08 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Châu Thành mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 224/2022/TLST-DS, ngày 13 tháng 10 năm 2022, về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2023/QĐXXST-DS, ngày 18 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Huỳnh Phước L, sinh năm: 1964. Địa chỉ: Số 25B, khu phố 1, thị trấn T, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Ông Lê Văn L, sinh năm: 1985. Địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang. Theo văn bản uỷ quyền ngày 06/9/2022.

- *Bị đơn*:

1)- Bà Trần Thị T, sinh năm: 1956.

2)- Ông Trần Quốc TL, sinh năm: 1982.

Cùng địa chỉ: Số 5/4 ấp M, xã D, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

(Ông Lê Văn L, ông TL có mặt. Bà T vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Theo đơn khởi kiện ngày 08/9/2022 của nguyên đơn ông Huỳnh Phước L và những lời khai trình tại tòa, ông Lê Văn L là người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn trình bày*: Ngày 30/3/2016 ông Trần Quốc TL và bà Trần Thị T (là mẹ ruột ông TL) có vay của ông Huỳnh Phước L số tiền 140.000.000 đồng, thời hạn 2 tháng, lãi suất thoả thuận miệng là 2%/tháng. Việc vay tiền được lập thành văn bản có chữ ký của bà T, ông TL. Mục đích vay để trồng thanh long.

Đến ngày 30/4/2016 bà T, ông TL tiếp tục vay của ông L số tiền 90.000.000 đồng, lãi suất thoả thuận miệng là 2%/tháng. Thời hạn trả 11 tháng.

Đến hạn trả nợ ông L đã yêu cầu bà T, ông TL thanh toán nợ nhiều lần nhưng ông TL, bà T không thanh toán nợ.

Tại phiên hòa giải ngày 21/11/2022, bà Trần Thị T xác định bà không có vay tiền của ông L. Ông Trần Quốc TL thừa nhận ông đã ký chữ ký của bà T trong giấy mượn tiền. Cùng ngày 21/11/2022 ông Huỳnh Phước L đã có đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với bà Trần Thị T, không yêu cầu bà T phải liên đới cùng ông TL trả nợ cho ông L. Ông TL đồng ý trả số nợ vốn vay còn lại cho ông L số tiền 180.000.000 đồng, chậm nhất đến ngày 21/01/2023 là hoàn tất số nợ trên nhưng đến nay ông TL vẫn không thực hiện.

Nay ông L yêu cầu Toà án buộc ông Trần Quốc TL phải trả cho ông L số nợ vốn vay là 180.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi. Số nợ trên trả một lần trong thời gian ngắn.

- *Ông Trần Quốc TL là bị đơn trình bày:* Ông có vay của ông Huỳnh Phước L 02 lần, lần 1 số tiền 140.000.000 đồng ông có trả lãi được một thời gian. Lần 2 vay 90.000.000 đồng, ông có trả góp mỗi tháng được 3.700.000 đồng, trả được khoảng 14 tháng, do dịch bệnh nên ông không trả nữa. Mẹ ông là bà Trần Thị T không biết gì về số sợ này do ông tự ký tên của mẹ ông vào giấy nhận nợ theo yêu cầu của ông L. Nay hoàn cảnh kinh tế của ông khó khăn, ông đồng ý trả số nợ vốn còn lại là 180.000.000 đồng, nhưng xin được trả dần. Số tiền trên ông vay để sử dụng cá nhân, không phải để trồng thanh long như lời trình bày của nguyên đơn.

- *Bà Trần Thị T là đồng bị đơn tại phiên hòa giải ngày 21/11/2022 trình bày*: Bà hoàn toàn không có vay tiền của ông L. Khi ông L không trả nợ thì ông L có gặp bà nói số nợ của ông TL thiếu nợ ông L, bà có nói để cho con bà trả từ từ nợ cho ông TL.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Qua lời khai trình của các đương sự, Hội đồng xét xử xét thấy giữa ông Huỳnh Phước L với ông Trần Quốc TL có phát sinh tranh chấp hợp đồng vay tài sản, có lãi; việc tranh chấp và thẩm quyền giải quyết được quy định tại các Điều 26, 35 và 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, nên Tòa án nhân dân huyện Châu Thành thụ lý, giải quyết theo quy định.

Ông Huỳnh Phước L có đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với bà Trần Thị T, không yêu cầu bà T cùng liên đới với ông TL hanh toán nợ cho ông L, do đó cần áp dụng các Điều 217, 218, 219 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của ông L đối với bà T.

[2] Qua lời khai trình của các đương sự, Hội đồng xét xử xét thấy ông Trần Quốc TL thừa nhận còn thiếu nợ gốc vay của ông Huỳnh Phước L số tiền 180.000.000 đồng, nhưng xin trả dần, yêu cầu này không được người đại diện theo

uỷ quyền của nguyên đơn đồng ý và cũng không phù hợp với quy định của pháp luật, nên không được chấp nhận. Ông L yêu cầu ông TL phải thanh toán số nợ gốc vay là 180.000.000 đồng, khi án có hiệu lực pháp luật, không yêu cầu tính lãi, yêu cầu này phù hợp với quy định tại các Điều 463, 466 và 470 Bộ luật dân sự năm 2015 nên được chấp nhận. Do đó cần buộc ông TL phải thanh toán số nợ gốc vay cho ông L số tiền 180.000.000 đồng, khi án có hiệu lực pháp luật.

[3] Về án phí: Do yêu cầu của ông Huỳnh Phước L được chấp nhận nên ông Trần Quốc TL phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án (180.000.000 đồng x 5% = 9.000.000 đồng). Nguyên đơn không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các Điều 26, 35, 39, 217, 218, 219, 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng các Điều 357, 463, 466, 468 và 470 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản của ông Huỳnh Phước Long đối với ông Trần Quốc TL.

Buộc ông Trần Quốc TL có trách nhiệm hoàn trả nợ gốc vay cho ông Huỳnh Phước L số tiền 180.000.000 đồng (Một trăm tám mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Phước L đối với bà Trần Thị T về việc yêu cầu bà Trần Thị T phải liên đới cùng với ông Trần Quốc TL thanh toán nợ cho ông L.

3. Về án phí: Ông Trần Quốc TL phải chịu 9.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước. Ông Huỳnh Phước L không phải chịu án phí. Hoàn trả cho ông Huỳnh Phước L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.750.000 đồng, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0008101 ngày 11/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15

ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận**:*
-Tòa án tỉnh;
-Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành;
-Cơ quan thi hành án huyện Châu Thành;
-Các đương sự;
-Lưu (hồ sơ, án văn)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Thái